

BÁO CÁO

kết quả kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng đối với tổ chức đảng, đảng viên và tập thể, cá nhân cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp năm 2018

Thực hiện Công văn số 6768-CV/BTCTW ngày 22/11/2018 của Ban Tổ chức Trung ương về việc báo cáo kết quả kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng đối với tổ chức đảng, đảng viên và tập thể, cá nhân cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp năm 2018, Ban Thường vụ Tỉnh ủy Quảng Ngãi báo cáo kết quả như sau:

I. TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI VÀ KẾT QUẢ THỰC HIỆN

1. Tình hình triển khai

Sau khi Ban Tổ chức Trung ương có Hướng dẫn số 16-HD/TW ngày 24/9/2018 về kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng hằng năm đối với tổ chức đảng, đảng viên và tập thể, cá nhân cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp, Ban Thường vụ Tỉnh ủy đã kịp thời ban hành nhiều văn bản¹ chỉ đạo cấp ủy các cấp triển khai, thực hiện việc kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng đối với tổ chức đảng, đảng viên và tập thể, cá nhân năm 2018 và Bộ khung tiêu chí đánh giá cán bộ lãnh đạo, quản lý phù hợp với 30 chức danh thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy trực tiếp nhận xét, đánh giá và kết luận². Công tác kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng năm nay thực hiện theo Hướng dẫn số 16-HD/BTCTW có nhiều điểm mới, Ban Tổ chức Tỉnh ủy ban hành Công văn số 2256-CV/BTCTU ngày 13/12/2018 hướng dẫn thêm một số nội dung kiểm điểm, đánh giá chất lượng mà Hướng dẫn số 16 chưa nêu rõ, chưa cụ thể để các cấp ủy thực hiện.

Trên cơ sở Hướng dẫn số 16-HD/BTCTW của Ban Tổ chức Trung ương; Quy định số 906-QĐ/TU ngày 24/11/2017 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy quy định về đánh giá, phân loại cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý và các văn bản có liên quan, ban thường vụ các huyện ủy, Thành ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy cụ thể hóa các văn bản và chỉ đạo ban tổ chức cấp

¹ Công văn số 3287-CV/TU ngày 21/11/2018 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về kiểm điểm và đánh giá, xếp loại chất lượng hằng năm đối với tập thể và cá nhân; Công văn số 3378-CV/TU ngày 27/12/2018 về dự họp kiểm điểm và báo cáo kết quả việc kiểm điểm tập thể, cá nhân của đơn vị, địa phương.

² Quyết định số 1293-QĐ/TU ngày 28/11/2018 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về bộ khung tiêu chí đánh giá cán bộ lãnh đạo, quản lý (30 chức danh cán bộ lãnh đạo, quản lý).

ủy hướng dẫn việc kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng phù hợp với đặc điểm, tình hình của từng địa phương, cơ quan, đơn vị để tổ chức thực hiện³.

Qua triển khai, quán triệt và cụ thể hóa văn bản để thực hiện, nhìn chung các cấp ủy, chi bộ, cán bộ, đảng viên đã thể hiện tinh thần, thái độ nghiêm túc, tiếp thu đầy đủ nội dung Hướng dẫn 16 của Trung ương và các văn bản có liên quan, đã nhận thức sâu sắc về ý nghĩa, tầm quan trọng của việc kiểm điểm, đánh giá, phân loại tổ chức cơ sở đảng, đảng viên, xác định đây là khâu quan trọng, là tiền đề cho các khâu khác của công tác cán bộ, công tác xây dựng Đảng; từ đó xây dựng kế hoạch, giải pháp để khắc phục những hạn chế, yếu kém trong công tác kiểm điểm, đánh giá, phân loại tổ chức cơ sở đảng, đảng viên nhằm nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức cơ sở đảng, góp phần củng cố niềm tin của cán bộ, đảng viên và Nhân dân vào sự lãnh đạo của Đảng.

2. Kết quả thực hiện

2.1. Kết quả kiểm điểm tự phê bình và phê bình

a. Đối với tập thể: 1.917 tập thể

* *Cấp tỉnh:*

- Tập thể lãnh đạo, quản lý thuộc cấp tỉnh đã kiểm điểm tự phê bình và phê bình: 66/66, tỷ lệ 100%.

* *Cấp huyện:*

- Tập thể lãnh đạo, quản lý thuộc cấp huyện và tương đương đã kiểm điểm tự phê bình và phê bình: 557/560, tỷ lệ 99,46% (còn 3 tập thể lãnh đạo, quản lý chưa kiểm điểm tự phê bình và phê bình (trực thuộc huyện Đức Phổ, Mộ Đức).

* *Cấp cơ sở:*

- Tập thể lãnh đạo, quản lý thuộc cấp cơ sở đã kiểm điểm tự phê bình và phê bình: 1.291/1291, tỷ lệ 100%.

- Hầu hết báo cáo kiểm điểm tập thể được xây dựng theo mẫu (*Mẫu 01-HD KĐ.ĐG 2018 của Ban Tổ chức Trung ương*) và tổ chức lấy ý kiến của các tổ chức, cá nhân có liên quan theo đúng quy định. Việc tổ chức kiểm điểm tập thể lãnh đạo, quản lý thực hiện tương đối sát, đúng theo nội dung kiểm điểm tập thể lãnh đạo, quản lý tại điểm 3.1, mục 3 và quy trình tại điểm 4.1, 4.2, mục 4 Hướng dẫn số 16-HD/BTCTW của Ban Tổ chức Trung ương.

³Công văn số 1758-CV/HU ngày 22/11/2018 BTV Huyện ủy Trà Bồng; Công văn số 1798-CV/HU ngày 18/12/2018 BTV Huyện ủy Bình Sơn; Công văn số 2140-CV/HU ngày 23/11/2018 BTV Huyện ủy Mộ Đức; Công văn số 878-CV/HU ngày 27/11/2018 BTV Huyện ủy Tây Trà; Hướng dẫn số 10-HD/BTCHU ngày 05/12/2018 của BTC Huyện ủy Ba Tơ; Hướng dẫn số 07-HD/BTCHU ngày 04/12/2018 của BTC Huyện ủy Tây Trà.

- Trước khi kiểm điểm, các cấp ủy đã gợi ý kiểm điểm đối với những tập thể thuộc diện quản lý⁴. Các tập thể được gợi ý kiểm điểm đã nghiêm túc kiểm điểm, làm rõ những hạn chế, khuyết điểm, có báo cáo giải trình những nội dung được gợi ý kiểm điểm và đề ra phương hướng, giải pháp khắc phục những hạn chế, khuyết điểm đã được chỉ ra.

- Các tập thể đã nghiêm túc đánh giá, kiểm điểm, chỉ ra những kết quả đạt được, những mặt còn hạn chế trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện quy chế làm việc của cấp ủy, tổ chức đảng; thực hiện nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị trong việc triển khai, quán triệt và tổ chức thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, các nghị quyết, chỉ thị, kết luận của cấp trên như việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 39-NQ/TW ngày 17/4/2015 của Bộ Chính trị về tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, Nghị quyết số 18-NQ/TW, Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Hội nghị Trung ương 6 khóa XII; Kết luận số 34-KL/TW ngày 07/8/2018 của Bộ Chính trị về thực hiện một số mô hình thí điểm theo Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 "*Một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả*", Kế hoạch số 125-KH/TU ngày 05/4/2018 của Tỉnh ủy, Kết luận số 742-KL/TU ngày 18/7/2018 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tình hình thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW, Nghị quyết số 19-NQ/TW. Kết luận số 18-KL/TW ngày 22/9/2017 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 10-CT/TW của Ban Bí thư khóa X "*về nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ*"; Hướng dẫn số 12-HD/BTCTW ngày 06/7/2018 của Ban Tổ chức Trung ương "*Một số vấn đề về nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ*"; trong đó, đi sâu đánh giá kết quả thực hiện chương trình, kế hoạch, nêu rõ số liệu, đánh giá so sánh chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao; đánh giá cụ thể kết quả thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 khóa XI, khóa XII gắn với thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ chính trị về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh trong việc đấu tranh ngăn chặn, đẩy lùi những biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" trong nội bộ và công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí...

- Nhìn chung, qua kiểm điểm tập thể ở các cấp, đa số các tập thể đã khắc phục được những hạn chế, yếu kém trong năm 2017 đã được chỉ ra⁵ như một số nội dung về công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành, quản lý đất đai, tài

⁴ Ban Thường vụ Tỉnh ủy gợi ý kiểm điểm 23 tập thể (*Đảng đoàn, các ban đảng, các sở, ngành, BTV đoàn thể CT-XH, các tập thể ban thường vụ Huyện ủy: Thành ủy, Trà Bồng, Đức Phổ, Bình Sơn, Nghĩa Hành, Sơn Tịnh và các tập thể lãnh đạo ủy ban nhân dân huyện: Thành Phố, Trà Bồng, Đức Phổ, Bình Sơn, Nghĩa Hành*); Ủy ban nhân dân tỉnh gợi ý kiểm điểm thường trực UBND 13 huyện và Thành phố; Ban Thường vụ các Huyện ủy: Trà Bồng 09 tập thể, Bình Sơn: 19 tập thể, Mộ Đức: 19 tập thể, Ba Tơ: 09 tập thể, Tây Trà: 03 tập thể, Tư Nghĩa 05, Lý Sơn 02, Đức Phổ 10, Nghĩa Hành 17, Công an 02, Sơn Hà: 02.

⁵ Bình Sơn: 03 tập thể, Ba Tơ: 01 tập thể, Đức Phổ: 01 tập thể, Sơn Hà: 01 tập thể, Đảng ủy Khối CQ tỉnh: 02 tập thể.

nguyên khoáng sản; về nguyên tắc tập trung dân chủ, quy chế phối hợp giữa cấp ủy với chính quyền trong thực hiện nhiệm vụ chính trị; về lãnh đạo thực hiện quy định kỷ luật, kỷ cương hành chính và đạo đức lối sống của người cán bộ, đảng viên...

- *Đối với tập thể và cá nhân Ban Thường vụ Tỉnh ủy*: đã tập trung đánh giá, phân tích kết quả lãnh đạo, chỉ đạo của Ban Thường vụ Tỉnh ủy trên tất cả các lĩnh vực kinh tế, văn hóa, xã hội, an ninh, quốc phòng; công tác xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền; hoạt động của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội, Trên cơ sở đó, đi sâu kiểm điểm vai trò, trách nhiệm của từng đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy trên các lĩnh vực được phân công phụ trách, đảm bảo các nội dung, mục đích, yêu cầu đề ra. Đặc biệt, Ban Thường vụ Tỉnh ủy đã tập trung kiểm điểm làm rõ những khuyết điểm từ nhiều năm trước của tập thể, từng cá nhân có liên quan và nội dung gợi ý của Ban Bí thư Trung ương Đảng; ý kiến góp ý của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội tỉnh. Sau khi kiểm điểm, tập thể Ban Thường vụ Tỉnh ủy đã tiến hành bỏ phiếu phân loại cán bộ là Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy năm 2018, cụ thể: có 3 đồng chí đạt mức hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, 13 đồng chí hoàn thành tốt nhiệm vụ.

b. Đối với cá nhân:

- Số lượng cá nhân thuộc đối tượng phải kiểm điểm tự phê bình: 7194 cá nhân.

- Đã có 6.021/7194 cá nhân kiểm điểm tự phê bình và phê bình, tỷ lệ 83,69%.

- Số lượng cá nhân thuộc đối tượng phải kiểm điểm tự phê bình và phê bình nhưng chưa kiểm điểm: 1173/7194, tỷ lệ 16,31%

- Số lượng đảng viên được miễn công tác và sinh hoạt không phải kiểm điểm tự phê bình và phê bình: 3.411 đồng chí, chiếm 6,47% (tổng số đảng viên).

- Báo cáo kiểm điểm cá nhân xây dựng theo đúng mẫu (*Mẫu 02-HD KB.ĐG 2018 của Ban Tổ chức Trung ương hoặc mẫu số 01, 02, 03 Nghị định số 56/2015/NĐ-CP*). Việc tổ chức kiểm điểm cá nhân thực hiện tương đối sát, đúng theo nội dung kiểm điểm đảng viên và cán bộ lãnh đạo, quản lý tại điểm 3.2, mục 3 và quy trình tại điểm 4.1, 4.2, mục 4 Hướng dẫn số 16-HD/BTCTW của Ban Tổ chức Trung ương.

- Trước khi kiểm điểm, các cấp ủy đã gợi ý kiểm điểm đối với những cá nhân thuộc diện quản lý⁶. Các cá nhân được gợi ý kiểm điểm đã nghiêm túc

⁶ Trà Bồng 13 cá nhân, Bình Sơn 21 cá nhân, Ba Tơ 13 cá nhân, Lý Sơn 09, Sơn Hà 04, Đức Phổ 26.

kiểm điểm, làm rõ những hạn chế, khuyết điểm, có báo cáo giải trình những nội dung được gợi ý kiểm điểm và đề ra phương hướng, giải pháp khắc phục những hạn chế, khuyết điểm trong năm 2018.

- Cá nhân thực hiện kiểm điểm về phẩm chất chính trị, đạo đức lối sống, ý thức tổ chức kỷ luật, tác phong, lễ lối làm việc, về thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao; ngoài những nội dung trên, đối với cán bộ lãnh đạo, quản lý còn phải đi sâu kiểm điểm về kết quả lãnh đạo, quản lý, điều hành, trách nhiệm của cá nhân gắn với kết quả của tập thể lãnh đạo và tổ chức thực hiện các nhiệm vụ như công tác tổ chức, cán bộ; phối hợp với cấp ủy và tập thể lãnh đạo, quản lý, công tác đấu tranh, phòng chống tham nhũng, sự quan tâm chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho cán bộ, đảng viên, người lao động và trách nhiệm nêu gương của người cán bộ, lãnh đạo, quản lý. Qua đó đã giúp mỗi cán bộ, đảng viên có thể tự nhận diện một cách sâu sắc, đầy đủ về thực trạng của sự suy thoái, “*tự diễn biến*”, “*tự chuyển hóa*”; trên cơ sở tự “*soi mình*” để nhận diện đúng và hành động đúng, phát huy được tinh thần trách nhiệm của từng cá nhân trong việc thực hiện nhiệm vụ, nhất là những cá nhân giữ các chức vụ lãnh đạo, quản lý. Kết quả kiểm điểm, đa số cán bộ, công chức, đảng viên trung thành với chủ nghĩa Mác- Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và đường lối đổi mới của đảng; chấp hành tốt chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; thực hiện tốt quy định về những điều đảng viên không được làm và các nội quy, quy chế của địa phương, cơ quan, đơn vị; các nguyên tắc, chế độ sinh hoạt đảng và đóng đảng phí theo quy định và hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao. Bên cạnh đó, từng cá nhân cũng mạnh dạn nêu ra những hạn chế, khuyết điểm của mình và tự đề ra các biện pháp, giải pháp khắc phục nhằm phấn đấu vươn lên trong năm 2019.

Qua kết quả tự kiểm điểm của cá nhân là căn cứ quan trọng để mỗi cấp ủy, tổ chức đảng nhận xét, đánh giá và kiểm tra, giám sát một cách toàn diện, hiệu quả, góp phần nâng cao chất lượng việc xây dựng Đảng và chỉnh đốn Đảng.

2.2. Kết quả xếp loại chất lượng

- Căn cứ vào quy định, hướng dẫn của Trung ương, của tỉnh, ban thường vụ các huyện ủy, thành ủy và đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy cụ thể hóa thành các hướng dẫn đánh giá, phân loại tổ chức cơ sở đảng, đảng viên và tập thể, cá nhân phù hợp với thực tế địa phương, đơn vị.

- Trước khi đánh giá, phân loại tổ chức thực hiện nghiêm túc việc lấy ý kiến tham gia của các chủ thể liên quan về mức xếp loại chất lượng để cấp có thẩm quyền làm căn cứ quyết định mức phân loại chất lượng khách quan và thực chất hơn.

- Thực hiện tốt việc phối hợp với ủy ban kiểm tra cùng cấp để tổng hợp kết quả tổ chức đảng và đảng viên bị xử lý kỷ luật trong năm để làm căn cứ xếp loại mức chất lượng.

- Quy trình đánh giá, phân loại tổ chức đảng, đảng viên và tập thể, cá nhân được thực hiện chặt chẽ, nghiêm túc; trước khi trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định xếp loại, ban tổ chức cấp ủy hoặc bộ phận giúp việc đảng ủy phối hợp với các cơ quan liên quan tổng hợp, thẩm định kết quả tự đánh giá và kết quả tham gia đánh giá của các chủ thể liên quan (*thẩm định việc lấy ý kiến nhận xét của chi ủy nơi cư trú, chi ủy nơi đảng viên sinh hoạt, tập thể lãnh đạo đoàn thể mà đảng viên đó là thành viên lãnh đạo như công đoàn, đoàn thanh niên...; kết quả phân loại cán bộ, công chức để làm căn cứ đánh giá, xếp loại đảng viên...*); đề báo cáo ban thường vụ cấp ủy, cấp ủy, chi bộ xem xét bỏ phiếu kín xếp loại chất lượng.

a. Đối với tổ chức đảng

- Đối với tổ chức đảng cấp huyện: Ban Tổ chức Tỉnh ủy đảng tổng hợp, tham mưu Ban Thường vụ Tỉnh ủy đánh giá, xếp loại.

(theo biểu 6C-BTCTW)

- Đối với tổ chức cơ sở đảng: Có 904/906 TCCS đảng được đánh giá, phân loại chiếm 99,78% (02 TCCS đảng chưa được đánh giá, chiếm 0,22%, do mới thành lập). Trong đó:

+ Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ : 171, tỷ lệ 18,92% tổng số đánh giá, xếp loại; chiếm 26% tổ chức cơ sở đảng hoàn thành tốt nhiệm vụ. Trong đó có 01 đảng bộ trực thuộc Tỉnh ủy có tỷ lệ tổ chức cơ sở đảng đạt hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ dưới 20% (Lý Sơn), 09 đảng bộ trực thuộc Tỉnh ủy có tỷ lệ tổ chức cơ sở đảng đạt tỷ lệ hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ cao⁷

+ Hoàn thành tốt nhiệm vụ: 666, tỷ lệ 73,67%.

+ Hoàn thành nhiệm vụ: 59, tỷ lệ 6,53%.

+ Không hoàn thành nhiệm vụ: 08, tỷ lệ 0.22%.⁸

- Đối với Đảng bộ bộ phận có 11/11 đảng bộ bộ phận hoàn thành tốt nhiệm vụ, tỷ lệ 100%.

- Đối với chi bộ trực thuộc đảng bộ cơ sở: Có 2703/2719 chi bộ trực thuộc đảng bộ cơ sở được đánh giá, tỷ lệ 99,41% (có 16 chi bộ trực thuộc đảng bộ cơ sở chưa được đánh giá, tỷ lệ 0,59%, do mới thành lập). Trong đó:

+ Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ : 508, tỷ lệ 18,79%.

⁷ Nghĩa Hành, Trà Bồng, Sơn Hà, Sơn Tây, Sơn Tịnh, Minh Long, Mộ Đức, Đức Phổ, ĐUK Doanh nghiệp tỉnh.

⁸ Đức Phổ 01 đảng bộ, 01 chi bộ; Mộ Đức 02 đảng bộ, Bình Sơn 01 đảng bộ, Sơn Hà 01 đảng bộ, Sơn Tịnh 01 chi bộ, ĐUK Doanh nghiệp tỉnh 01 chi bộ.

- + Hoàn thành tốt nhiệm vụ: 2032, tỷ lệ 75,18%.
- + Hoàn thành nhiệm vụ: 154, tỷ lệ 5,70%.
- + Không hoàn thành nhiệm vụ: 09, tỷ lệ 0,33%⁹.

(kèm theo biểu số 6A-BTCTW)

b. Kết quả đánh giá, phân loại chất lượng đảng viên

- Tổng số đảng viên có mặt tại thời điểm đánh giá: 52.725.
- Số đảng viên được miễn đánh giá 3.410 đảng viên, tỷ lệ 6,47%.
- Số đảng viên chưa được đánh giá: 633 đảng viên, tỷ lệ 1,20%.
- Số đảng viên đã kiểm điểm nhưng không đánh giá, xếp loại (đảng viên mới kết nạp chưa đủ 6 tháng): 929 đảng viên, tỷ lệ: 1,76%
- Số đảng viên được đánh giá, xếp loại: 47.752 đảng viên, tỷ lệ 90,75%.

Kết quả đánh giá, phân loại như sau:

+ Đảng viên hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ: 5.763/47.752 đảng viên được đánh giá, xếp loại, tỷ lệ 12,07 % (chiếm 15,26% đảng viên hoàn thành tốt nhiệm vụ).

- + Đảng viên hoàn thành tốt nhiệm vụ: 37.756/47.752, tỷ lệ 79,07%.
- + Đảng viên hoàn thành nhiệm vụ: 3.884/47.752, tỷ lệ 8,13 %.

+ Đảng viên không hoàn thành nhiệm vụ: 349, tỷ lệ: 0,73%. Trong đó: nguyên nhân chủ yếu là do cấp có thẩm quyền đánh giá đảng viên có biểu hiện suy thoái, được cấp thẩm quyền đánh giá chỉ hoàn thành dưới 50% chỉ tiêu và một số đảng viên bị vi phạm kỷ luật.

(Kèm theo biểu số 6B-BTCTW)

c. Kết quả đánh giá, phân loại chất lượng tập thể lãnh đạo, quản lý các cấp

Kết quả đánh giá, phân loại như sau:

- Tập thể lãnh đạo thuộc cấp tỉnh: 3
 - + Hoàn thành tốt nhiệm vụ: 3, tỷ lệ 100%.
- Tập thể lãnh đạo thuộc cấp huyện và cấp cơ sở: 1.823
 - + Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ: 473, tỷ lệ 25,97%.
 - + Hoàn thành tốt nhiệm vụ: 1.235, tỷ lệ 67,82%.
 - + Hoàn thành nhiệm vụ: 105, tỷ lệ 7,77 %.
 - + Không hoàn thành nhiệm vụ: 10, tỷ lệ 0,55%

⁹ Đức Phổ 02; Tư Nghĩa 03; Ba Tơ 01; Mộ Đức 02; Trà Bồng 01.

(theo biểu 6D-BTCTW)

d. Kết quả đánh giá, phân loại chất lượng cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp
Số cán bộ lãnh đạo, quản lý được đánh giá, xếp loại: 6021/7194, tỷ lệ 83,69%.

Kết quả đánh giá, phân loại như sau:

- Cán bộ lãnh đạo, quản lý thuộc cấp tỉnh: 180
- + Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ: 80, tỷ lệ 44,44%.
- + Hoàn thành tốt nhiệm vụ: 98, tỷ lệ 54,44%.
- + Hoàn thành nhiệm vụ: 02, tỷ lệ 1,11 %.
- Cán bộ lãnh đạo, quản lý thuộc cấp huyện và cấp cơ sở: 5.841
- + Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ: 696, tỷ lệ 11,92%.
- + Hoàn thành tốt nhiệm vụ: 4.875, tỷ lệ 83,46%.
- + Hoàn thành nhiệm vụ: 225, tỷ lệ 3,85 %.
- + Không hoàn thành nhiệm vụ: 45, tỷ lệ 0,77%

(theo biểu 6E-BTCTW)

đ. Kết quả đánh giá, phân loại chất lượng đảng bộ các huyện, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy và cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy trực tiếp kết luận

Hiện nay, Ban Tổ chức Tỉnh ủy đang tổng hợp và lấy ý kiến các cơ quan liên quan để trình Ban Thường vụ Tỉnh ủy xem xét đánh giá phân loại (kết quả sẽ báo cáo Ban Tổ chức Trung ương sau).

II. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Ưu điểm

1.1. Công tác kiểm điểm tự phê bình và phê bình

Công tác kiểm điểm tự phê bình và phê bình năm 2018 được cấp ủy các cấp quan tâm chỉ đạo và tổ chức thực hiện nghiêm túc, chặt chẽ; nội dung kiểm điểm khá đầy đủ, toàn diện, đảm bảo đúng quy định, gắn với việc thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 khóa XII và Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, trong đó chú trọng đến kết quả khắc phục những hạn chế, khuyết điểm đã được chỉ ra trong năm 2017.

Ban Tổ chức Tỉnh ủy cụ thể hóa khung tiêu chí đánh giá, xếp loại theo từng loại hình tổ chức đảng và tập thể lãnh đạo, quản lý để các tổ chức đảng và tập thể làm cơ sở đánh giá, xếp loại. Do vậy, công tác đánh giá, xếp loại chất lượng tổ chức đảng và tập thể lãnh đạo, quản lý năm 2018 thực chất hơn.

Các cấp ủy đã phân công các đồng chí lãnh đạo cấp ủy phụ trách các địa phương, đơn vị dự theo dõi, chỉ đạo kiểm điểm.

Nội dung kiểm điểm gắn với quy chế làm việc, kết quả thực hiện nhiệm vụ chính trị của cơ quan, đơn vị; nhiệm vụ, quyền hạn của cá nhân, góp phần đề cao trách nhiệm tập thể, cá nhân người đứng đầu, nêu cao tinh thần đấu tranh tự phê bình và phê bình, khắc phục tình trạng hình thức, nể nang, né tránh. Trách nhiệm sau kiểm điểm, mỗi tập thể, cá nhân tiếp thu ý kiến góp ý phê bình và đề ra biện pháp thiết thực nhằm phát huy những ưu điểm, kịp thời khắc phục, sửa chữa những khuyết điểm, những mặt còn hạn chế để phấn đấu hoàn thành tốt nhiệm vụ chính trị đề ra.

Việc thực hiện quy định thời gian kiểm điểm của tập thể, cá nhân cấp ủy các cấp, đảng đoàn, ban cán sự đảng thực hiện đảm bảo đúng thời gian quy định. Qua kiểm tra, giám sát việc kiểm điểm tự phê bình và phê bình của các tập thể lãnh đạo, quản lý đạt yêu cầu.

1.2. Đánh giá, xếp loại tổ chức đảng và đảng viên và tập thể, cá nhân lãnh đạo, quản lý các cấp

Nhìn chung, việc đánh giá, phân loại chất lượng tổ chức đảng, đảng viên và tập thể, cá nhân các cấp năm 2018 được các cấp ủy từ tỉnh đến cơ sở triển khai thực hiện nghiêm túc, chặt chẽ, trung thực, khách quan, đúng quy trình theo hướng dẫn của cấp trên và có nhiều chuyển biến tích cực hơn, đạt được những kết quả thực chất hơn, bước đầu đã khắc phục được "bệnh thành tích" trong đánh giá, phân loại. Việc đánh giá, phân loại tổ chức cơ sở đảng và đảng viên gắn với việc đánh giá thực hiện nhiệm vụ chính trị của cơ quan, đơn vị; kết quả học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; việc tiến hành thẩm định kết quả đánh giá của các tổ chức cơ sở đảng trực thuộc bảo đảm yêu cầu và dựa trên kết quả kiểm điểm tập thể và cá nhân, chất lượng hoạt động của các tổ chức trong hệ thống chính trị, kết quả thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 khóa XII về "tăng cường xây dựng, chỉnh đốn đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" trong nội bộ"; Chỉ thị 05 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, coi trọng ý kiến tham gia góp ý của các tổ chức chính trị - xã hội, ý kiến nhận xét đảng viên của cấp ủy nơi cư trú.

2. Khuyết điểm, hạn chế

Bên cạnh những kết quả đạt được, công tác kiểm điểm tập thể, cá nhân và đánh giá, phân loại tổ chức cơ sở đảng, đảng viên vẫn còn một số tồn tại hạn chế như sau:

- Việc triển khai thực hiện vẫn còn một số cấp ủy lúng túng, chưa nhận thức rõ, chưa bám sát theo Hướng dẫn 16:

+ Theo quy định “*mức xếp loại chất lượng của người đứng đầu không được cao hơn mức xếp loại của tập thể lãnh đạo, quản lý và tổ chức, cơ quan, đơn vị do mình là người đứng đầu*”, nghĩa là tập thể ban thường vụ cấp ủy tự đánh giá xếp loại hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, thì đồng chí đứng đầu (bí thư cấp ủy) mới được đề nghị đánh giá, xếp loại hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ. Tuy nhiên, vẫn xảy ra tình trạng tập thể ban thường vụ xếp loại hoàn thành tốt nhiệm vụ, nhưng cá nhân (người đứng đầu) lại được đề nghị xếp loại hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ (*cá nhân cao hơn mức tập thể*).

+ Theo quy định “*cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định số lượng cán bộ lãnh đạo, quản lý được xếp loại "Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ" không vượt quá 20% số được xếp loại "Hoàn thành tốt nhiệm vụ" theo chức danh tương đương ở từng cấp, từng ngành, từng lĩnh vực*”. Tuy nhiên, vẫn có một số cơ quan, đơn vị, địa phương xếp loại 100% cá nhân hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.

+ Theo quy định mức xếp loại tập thể hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ là tập thể đó không có thành viên nào bị kỷ luật, nhưng vẫn có cơ quan, đơn vị, địa phương tự đề nghị xếp loại cho tập thể ban thường vụ cấp mình hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ trong khi có 01 thành viên trong tập thể của mình bị xử lý kỷ luật khiển trách.

- Về kiểm điểm tự phê bình và phê bình

Một số cấp ủy đảng và một số đảng viên giữ các chức vụ lãnh đạo, quản lý chưa quan tâm thực hiện tốt việc kiểm điểm tự phê bình và phê bình. Đặc biệt, một số tổ chức đảng chưa chú trọng làm tốt công tác giáo dục, rèn luyện, bồi dưỡng đảng viên, chưa chú trọng nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, đảng viên. Trong kiểm điểm, tự phê bình và phê bình, ở một số nơi ý kiến đóng góp chưa nhiều, còn dãn trải, chung chung, chưa bám sát vào các nhiệm vụ của đảng viên, công chức, viên chức; tinh thần đấu tranh tự phê bình và phê bình của đảng viên ở một số tổ chức đảng chưa cao, nhất là đội ngũ đảng viên trẻ.

Năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của một số tổ chức đảng còn yếu chưa kịp thời chấn chỉnh, khắc phục. Một số đảng viên có biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức lối sống.

- Về đánh giá, xếp loại chất lượng tổ chức đảng và đảng viên

Công tác đánh giá, phân loại tổ chức đảng và đảng viên ở một số nơi còn chạy theo thành tích.

Việc thực hiện lấy ý kiến nơi cư trú ở một số nơi chưa nghiêm túc, chưa phát huy được vai trò làm cầu nối giữ cấp ủy nơi đảng viên cư trú và nơi đảng viên công tác để đánh giá, phân loại đảng viên thực chất hơn.

3. Nguyên nhân ưu, khuyết điểm

3.1. Nguyên nhân ưu điểm

Ban Thường vụ Tỉnh ủy kịp thời ban hành các văn bản hướng dẫn để thực hiện; chỉ đạo các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy bám sát địa phương, cơ sở để hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc việc tổ chức thực hiện, thẩm định chặt chẽ kết quả đánh giá chất lượng nên việc đánh giá, phân loại chất lượng tập thể, cá nhân năm 2018 đạt được kết quả tốt hơn, thực chất hơn.

3.2. Nguyên nhân hạn chế, khuyết điểm

- Một số cấp ủy, lãnh đạo cơ quan, đơn vị, địa phương chưa thực hiện đầy đủ mục đích, yêu cầu nội dung, phương pháp đánh giá theo tinh thần hướng dẫn của cấp trên; trong đánh giá, xếp loại vẫn còn nể nang nên dẫn đến tỷ lệ xếp loại tổ chức đảng hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, đảng viên và cán bộ, công chức, viên chức hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ vượt tỷ lệ so với quy định.

- Trong chỉ đạo, lãnh đạo thực hiện công tác kiểm điểm tự phê bình và phê bình, một số cấp ủy, tập thể lãnh đạo địa phương, cơ quan, đơn vị chưa thật sự quyết liệt, chưa quan tâm đúng mức; thiếu những giải pháp cụ thể để nâng cao hiệu quả công tác kiểm điểm tự phê bình và phê bình.

- Một số nơi vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu còn mờ nhạt, thiếu kiên quyết trong kiểm điểm tự phê bình và phê bình.

III. NHIỆM VỤ VÀ ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

1. Nhiệm vụ trong thời gian tới

- Tiếp tục tuyên truyền, quán triệt và triển khai thực hiện các kết luận, nghị quyết của Trung ương, nhất là Nghị quyết Hội nghị Trung ương 6 (khóa XII); tập trung lãnh đạo thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XII) gắn với việc thực hiện Chỉ thị 05-CT/TW của Bộ Chính trị để nâng cao vai trò của cấp ủy, vai trò của người đứng đầu; tổ chức phân công cán bộ phụ trách theo dõi xuyên suốt quá trình triển khai, thực hiện nhiệm vụ của một tổ chức, tập thể và cá nhân để nâng cao hiệu quả, chất lượng trong công tác kiểm điểm tự phê bình và phê bình.

- Tiếp tục quán triệt sâu sắc tầm quan trọng, ý nghĩa của việc đánh giá, phân loại chất lượng tổ chức cơ sở đảng và đảng viên; đề ra chủ trương, giải pháp xây dựng, củng cố, nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức cơ sở đảng và chất lượng đội ngũ cán bộ, đảng viên góp phần đấu tranh, ngăn chặn sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống trong cán bộ, đảng viên.

- Tập trung xây dựng và củng cố các tổ chức cơ sở đảng yếu kém; đề cao trách nhiệm của người đứng đầu tổ chức đảng; lãnh đạo, chỉ đạo tốt việc kiểm tra, uốn nắn, phát hiện và xử lý những vi phạm của tổ chức và cá nhân. Tăng cường phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội để thực hiện đồng bộ giữa đánh giá, phân loại chất lượng tập thể và cá nhân, chất lượng đảng viên.

- Xây dựng bộ tiêu chí đánh giá cho từng tổ chức, từng tập thể và từng chức danh cán bộ.

- Thực hiện nghiêm túc, nền nếp chế độ sinh hoạt định kỳ, nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ theo Chỉ thị số 10-CT/TW ngày 30/3/2007 và Kết luận số 18-KL/TW ngày 22/9/2017 của Ban Bí thư về nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ trong thời kỳ mới; tăng cường kiểm tra việc thực hiện Chỉ thị số 14-CT/TU ngày 10/11/2016 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy đảng đối với việc nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ.

2. Đề xuất, kiến nghị:

2.1. Hiện nay, các văn bản về đánh giá cán bộ, công chức của Đảng và Chính phủ (*Quy chế đánh giá cán bộ, công chức ban hành tại Quyết định số 286-QĐ/TW ngày 08/02/2010 của Bộ Chính trị; Quy định số 89-QĐ/TW ngày 04/8/2017 của Bộ Chính trị về Khung tiêu chuẩn chức danh, định hướng khung tiêu chí đánh giá cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp; Nghị định số 56/2015/NĐ-CP ngày 09/6/2015 của Chính phủ về đánh giá và phân loại cán bộ, công chức, viên chức*) chưa có sự thống nhất; rất khó khăn trong việc hướng dẫn thực hiện đánh giá, phân loại cán bộ, công chức. Đề nghị Ban Tổ chức Trung ương phối hợp với Bộ Nội vụ tham mưu tích hợp các văn bản nêu trên để thực hiện thống nhất.

2.2. Đề nghị điều chỉnh về chủ thể tham gia đánh giá, xếp loại chất lượng tổ chức đảng:

- *Đối với đánh giá, xếp loại tổ chức cơ sở đảng*: Hướng dẫn số 16-HD/TW 24/9/2018 của Ban Tổ chức Trung ương yêu cầu “các cấp ủy cơ sở trong cùng đảng bộ cấp huyện” là chưa phù hợp. Vì mỗi tổ chức cơ sở đảng lãnh đạo trực tiếp ở mỗi lĩnh vực, ngành... khác nhau. Do đó, đề nghị điều chỉnh việc đánh giá, xếp loại tổ chức cơ sở đảng nên lấy ý kiến tham gia của chính quyền, Mặt trận, các hội, đoàn thể cùng cấp.

- *Tương tự, đối với đánh giá, xếp loại cấp ủy cơ sở*: Đề nghị điều chỉnh việc đánh giá, xếp loại cấp ủy cơ sở nên lấy ý kiến tham gia của chính quyền, ủy ban Mặt trận và các đoàn thể chính trị - xã hội ở cơ sở.

- Đề nghị bổ sung ý kiến tham gia của Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội cùng cấp đối với đánh giá, xếp loại ban thường vụ cấp ủy cấp huyện.

2.3. Đối với kiểm điểm cá nhân theo Hướng dẫn số 16-HD/TW ngày 24/9/2018 của Ban Tổ chức Trung ương: Cần có hướng dẫn cụ thể biểu mẫu kèm theo (Mẫu 02 hay Mẫu 05) cho đảng viên sinh hoạt tại chi bộ không có chi ủy, không là thành viên lãnh đạo đoàn thể.

Ban Thường vụ Tỉnh ủy kính báo cáo Ban Tổ chức Trung ương.

Nơi nhận:

- Ban Tổ chức Trung ương,
- Vụ Địa phương II, BTCTW,
- Các CQ tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy,
- Các đồng chí UVBTV Tỉnh ủy,
- C,PCVP Tỉnh ủy; P.Tổng hợp,
- Các phòng: ĐP, TC-CB thuộc BTCTU,
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
BÍ THƯ**

Lê Viết Chữ